ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số :236 /TB-ĐHTDM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc rà soát danh sách sinh viên dự kiến xét học bổng theo Nghị định số 179/2026/NĐ-CP năm học 2026-2027

Thực hiện Nghị định 179/2026/NĐ-CP ngày 20/05/2026 của Chính phủ quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược và Thông tư 80/2026/TT-BGDĐT ngày 25/09/2026 của Bộ Giáo dục và đào tạo hướng dẫn nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện chính sách học bổng đối với người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược theo Nghị định 179/2026/NĐ-CP,

Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo rà soát danh sách sinh viên dự kiến xét học bổng theo Nghị định 179/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây viết tắt là học bổng NĐ 179) năm học 2026-2027 như sau:

1. Đối tượng xét học bổng

a) Điều kiện đầu vào

Sinh viên đại học hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2025 và năm 2026 đang theo học các chương trình đào tạo thuộc phạm vi áp dụng của Nghị định, thuộc một trong hai đối tượng sau:

- Sinh viên có môn thi đạt giải nhất, nhì hoặc ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc kỳ thi Olympic được quy định tại Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành quy định tại Điều 3 của Nghị định số 179/2026/NĐ-CP. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét duyệt.

- Sinh viên có tổng điểm môn Toán và hai trong các môn Vật lí, Hoá học, Sinh học và Tiếng Anh của kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ 22,50 trở lên theo thang điểm 30 (không bao gồm điểm ưu tiên, điểm cộng) và trúng tuyển thuộc nhóm 30% thí sinh đạt điểm trúng tuyển cao nhất cùng nhóm ngành đào tạo trên phạm vi toàn quốc trong đợt xét tuyển chung của năm tuyển sinh (Theo dữ liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp).

b) Điều kiện duy trì

Đối với sinh viên khóa 2025, kết quả học tập trung bình của năm học 2025-2026 phải đạt loại Khá trở lên và tích lũy tối thiểu 24 tín chỉ trong năm thứ nhất (từ năm thứ hai trở đi phải đạt loại Khá trở lên và tích lũy tối thiểu 28 tín chỉ/năm học).

2. Lưu ý quan trọng

- Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 179/2026/NĐ-CP quy định: "*Trường hợp người học đồng thời thuộc nhiều chính sách học bổng có nguồn từ ngân sách nhà nước thì chỉ được lựa chọn hưởng 01 chính sách học bổng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*". Do đó sinh viên chỉ được hưởng học bổng NĐ 179 **hoặc** học bổng Khuyến khích học tập của Học kỳ 1 và Học kỳ 2 năm học 2026-2027.

- Sinh viên có quyền lựa chọn không nhận học bổng NĐ 179 để tham gia xét nhận học bổng Khuyến khích học tập hoặc vì bất kỳ lý do cá nhân khác. Việc xác định nhận hay không nhận học bổng NĐ 179 được tiến hành vào đầu mỗi năm học (bằng hình thức đơn cam kết).

- Sinh viên Khóa 2025 đủ điều kiện đầu vào để xét học bổng nhưng không đáp ứng được điều kiện duy trì về kết quả học tập sau năm thứ nhất có thể được tiếp tục xét học bổng sau năm thứ hai nếu đáp ứng điều kiện (tương tự cho những năm tiếp theo).

3. Cách thức thực hiện

- Sinh viên xem danh sách xét học bổng NĐ 179 năm học 2026-2027 tại *Phụ lục*. Lưu ý đây là danh sách dự kiến để sinh viên rà soát thông tin. Kết quả xét cấp học bổng sẽ được thông báo chính thức sau khi Trường hoàn thành quy trình xét duyệt theo quy định.

- Sinh viên có tên trong danh sách đến trực tiếp Ban Hỗ trợ người học (Dãy F1, cổng 3) để làm đơn cam kết nhận hoặc không nhận học bổng NĐ 179 trong năm học 2026-2027, kiểm tra thông tin liên quan và cung cấp số tài khoản ngân hàng chính chủ để nhận học bổng.

- Sinh viên chưa có tên trong danh sách nhưng đạt điều kiện đầu vào (tại mục 1.a) thì đến phản hồi trực tiếp tại Ban Hỗ trợ người học.

- Thời gian rà soát và phản hồi thông tin, làm cam kết nhận/không nhận học bổng: **Đến hết ngày 13/11/2026./.**

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị đào tạo liên quan;
- Lưu: VT, BHTNH, Thư (1).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Ngô Hồng Điệp

Phụ lục
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN XÉT HỌC BỔNG
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2026/NĐ-CP NĂM HỌC 2026-2027

1. KHÓA TUYỂN SINH 2026

TT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Ngành học	Khoa/Viện
1.	2624401020018	Lê	Hồ	08/09/2008	D26VLHO01	Vật lý học	Viện Công nghệ xanh và bền vững
2.	2624601010004	Hoàng Trần Kim	Anh	26/05/2008	D26TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm
3.	2624601010009	Đậu Phan Tiến	Đạt	21/10/2007	D26TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm
4.	2624601010021	Phạm Duy	Khánh	05/02/2008	D26TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm
5.	2624601010024	Tống Anh	Khôi	07/01/2008	D26TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm
6.	2624601010049	Nguyễn Hoàng Lê	Trang	03/01/2008	D26TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm
7.	2624801030043	Lê Huy Đăng	Khoa	01/06/2008	D26KTPM01	Kỹ thuật Phần mềm	Viện Công nghệ số
8.	2624802010044	Nguyễn Tấn	Dũng	28/08/2008	D26CNTT02	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số
9.	2624802010163	Lý Minh	Khánh	24/03/2008	D26CNTT02	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số
10.	2625201030062	Phạm Đức	Vũ	22/01/2008	D26KTCK01	Kỹ thuật cơ khí	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
11.	2625201140047	Lê Thành	Đạt	11/10/2008	D26CODT02	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
12.	2625201140062	Bùi Tấn	Hiệp	08/12/2008	D26CODT02	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
13.	2625201140074	Đỗ Phạm Minh	Huy	31/10/2008	D26CODT02	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ

TT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Ngành học	Khoa/Viện
14.	2625201140134	Đoàn Thạch Thế	Phong	13/04/2008	D26CODT02	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
15.	2625201140162	Võ Trần Tấn	Tài	27/08/2007	D26CODT03	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
16.	2625201140167	Nguyễn Công	Thành	31/10/2007	D26CODT03	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
17.	2625202160033	Phan Tấn	Dũng	03/03/2008	D26DKTD01	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
18.	2625202160161	Nguyễn Trọng	Nghĩa	10/10/2008	D26DKTD01	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
19.	2625202160189	Trần Minh	Quang	09/12/2008	D26DKTD02	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
20.	2625202160239	Huỳnh Tiến	Trung	07/09/2008	D26DKTD03	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ
21.	2625802010206	Nguyễn An	Phú	05/09/2008	D26KTXD04	Kỹ thuật Xây dựng	Khoa Kiến trúc - Xây dựng
22.	2625802010188	Đinh Mạnh	Hùng	08/04/2008	D26KTXD04	Kỹ thuật Xây dựng	Khoa Kiến trúc - Xây dựng

Danh sách trên có 22 sinh viên.

Đối với ngành học Trí tuệ nhân tạo và Khoa học dữ liệu khóa 2026, Nhà trường sẽ có thông báo sau.

2. KHÓA TUYỂN SINH 2025

TT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Ngành học	Khoa/Viện	Kết quả xét điều kiện duy trì sau năm nhất
1.	2524601010034	Phạm Huy	Hoàng	21/01/2007	D25TOAN02	Toán học	Khoa Sư Phạm	Không đạt
2.	2524601010064	Lê Nguyễn Bảo	Nghi	12/08/2007	D25TOAN01	Toán học	Khoa Sư Phạm	Đạt

TT	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Ngành học	Khoa/Viện	Kết quả xét điều kiện duy trì sau năm nhất
3.	2524801030063	Đoàn Thành	Long	03/03/2007	D25KTPM01	Kỹ thuật Phần mềm	Viện Công nghệ số	Đạt
4.	2524802010168	Phùng Hữu	Hậu	15/07/2007	D25CNTT04	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số	Đạt
5.	2524802010380	Nguyễn Thiện	Nhân	25/10/2006	D25CNTT08	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số	Đạt
6.	2524802010433	Lầu A	Phùng	02/05/2007	D25CNTT04	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số	Đạt
7.	2524802010607	Huỳnh Tấn	Vũ	18/10/2007	D25CNTT10	Công nghệ thông tin	Viện Công nghệ số	Đạt
8.	2525201140030	Nguyễn Hoàng	Hiệp	30/04/2007	D25CODT02	Kỹ thuật Cơ điện tử	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	Đạt
9.	2525202160046	Đặng Bảo Thành	Đạt	19/10/2007	D25DKTD01	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	Đạt
10.	2525202160114	Hồ Hoàng	Long	08/12/2007	D25DKTD03	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	Viện Kỹ thuật - Công nghệ	Đạt

Danh sách trên có 10 sinh viên./.